

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 609/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 13 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 92/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND về việc thông qua quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đa dạng sinh học ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 65/2010/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đa dạng sinh học;

Căn cứ Quyết định số 1250/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể bảo tồn đa dạng sinh học của cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống rừng đặc dụng cả nước đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 92/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thông qua Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 139/TTr-STNMT ngày 30/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 92/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thông qua Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 cụ thể như sau:

1. Mục tiêu chung

Bảo tồn và phát triển bền vững các hệ sinh thái tự nhiên quan trọng, các loài và nguồn gen nguy cấp, quý hiếm, cây dược liệu và các giống cây đặc hữu có giá trị của địa phương; duy trì và phát triển dịch vụ chỉ trả môi trường, bảo

tồn đa dạng sinh học thích ứng với biến đổi khí hậu, thúc đẩy phát triển bền vững kinh tế - xã hội của tỉnh. Bảo tồn đa dạng sinh học có sự tham gia của cộng đồng và người dân địa phương cùng chia sẻ lợi ích trong việc bảo tồn, gắn quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học với phát triển du lịch.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2020

- Bảo vệ và phát triển bền vững các khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai, Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai, các hệ sinh thái rừng tự nhiên, bao gồm hệ sinh thái rừng kín thường xanh, hệ sinh thái rừng tre nứa thuần loại và hỗn giao, hệ sinh thái rừng ngập mặn.

- Hoàn thành việc xây dựng khu bảo tồn loài và sinh cảnh cấp tỉnh núi Chứa Chan.

- Quy hoạch, nâng cấp hệ thống các cơ sở bảo tồn chuyển chỗ đa dạng sinh học (các vườn sưu tập cây thuốc, vườn động vật, vườn thực vật, các trung tâm cứu hộ động vật hoang dã).

- Xây dựng khu Safari (Vườn thú hoang dã) tại Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai, kết hợp giữa hoạt động bảo tồn đa dạng sinh học và phát triển du lịch, nhằm tăng cường xã hội hóa công tác bảo tồn.

b) Mục tiêu đến năm 2030

- Đến cuối năm 2026, hoàn thành việc quy hoạch chi tiết, thành lập khu bảo vệ cảnh quan cấp tỉnh tại rừng phòng hộ Tân Phú. Bảo tồn, phát triển nguồn gen cây Trinh nữ hoàng cung (*Crinum latifolium*) tại xã Long Phước, huyện Long Thành.

- Đến cuối năm 2030, hoàn thiện hệ thống các khu bảo tồn, các cơ sở bảo tồn chuyển chỗ đa dạng sinh học (các vườn sưu tập cây thuốc, vườn động vật, vườn thực vật, các trung tâm cứu hộ động vật hoang dã).

3. Nội dung quy hoạch

a) Quy hoạch hệ thống các khu bảo tồn:

- Giữ nguyên hiện trạng đối với Khu Dự trữ sinh quyển Đồng Nai, Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai (diện tích 100.535ha bao gồm 68,015ha rừng và đất lâm nghiệp; 32.520ha mặt nước hồ Trị An).

- Thành lập mới đối với Khu Bảo vệ cảnh quan Tân Phú (diện tích tự nhiên là 13.902,1 ha), Khu Bảo tồn loài và sinh cảnh núi Chứa Chan (diện tích 2.025 ha).

- Đối với quy hoạch phần diện tích rừng đặc dụng Vườn Quốc gia Cát Tiên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được thực hiện quy hoạch theo Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống rừng đặc dụng cả nước đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

b) Quy hoạch hệ thống các cơ sở bảo tồn chuyển chỗ

- Vườn động vật:

- + Giữ nguyên hiện trạng vườn thú Khu du lịch Vườn Xoài.

+ Thành lập 01 Safari (Vườn thú hoang dã) tại Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai, với tổng diện tích 412 ha.

- Vườn thực vật

+ Nâng cấp Vườn thực vật Trảng Bom (được thực hiện theo Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 08/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể bảo tồn đa dạng sinh học của cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030).

- Thành lập mới Vườn thực vật Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai.

- Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã

+ Thành lập mới Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật, trực thuộc Khu bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai.

+ Vườn sưu tập cây thuốc: Nâng cấp Vườn Quốc gia bảo tồn và phát triển cây thuốc Đông Nam Bộ; bảo tồn, phát triển nguồn gen cây Trinh nữ hoàng cung (*Crinum latifolium*) tại xã Long Phước, huyện Long Thành.

- Đối với việc quy hoạch cơ sở bảo tồn tại Vườn Quốc gia Cát Tiên (Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật Cát Tiên) được thực hiện theo Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 08/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể bảo tồn đa dạng sinh học của cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

4. Các chương trình, dự án:

Tổ chức triển khai theo phân kỳ đầu tư gồm 03 nhóm với 20 chương trình, dự án ưu tiên thực hiện quy hoạch cho giai đoạn 2017 - 2030 gồm:

a) 02 chương trình, dự án thực hiện hàng năm và quan trắc định kỳ;

b) 13 chương trình, dự án ưu tiên đến năm 2020;

c) 05 chương trình, dự án ưu tiên đến năm 2030.

(Phụ lục I kèm theo).

5. Kinh phí thực hiện

Tổng vốn đầu tư để thực hiện Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 là 478,15 tỷ đồng, trong đó nguồn ngân sách Nhà nước để đảm bảo thực hiện 17 chương trình, dự án là 140,15 tỷ đồng, 02 dự án từ nguồn vốn xã hội hóa là 305 tỷ đồng và 01 dự án từ vốn tài trợ là 33 tỷ đồng.

(Phụ lục II kèm theo).

Kinh phí thực hiện các chương trình, dự án ưu tiên thực hiện Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 theo Phụ lục II kèm theo.

Điều 2. Giải pháp thực hiện

1. Giải pháp truyền thông

a) Tổ chức các lớp tập huấn cho các cấp lãnh đạo và cộng đồng địa phương. Đặc biệt ưu tiên cộng đồng dân cư vùng đệm các Khu bảo tồn, Vườn Quốc gia Cát Tiên, rừng phòng hộ và các hành lang sông rạch.

b) Khai thác hệ thống truyền thanh và truyền hình để truyền tải các chương trình mang ý nghĩa về bảo vệ môi trường và bảo tồn đa dạng sinh học trong tỉnh Đồng Nai.

c) Triển khai các hoạt động tình nguyện.

d) Phổ biến rộng rãi cho cộng đồng trong và ngoài tỉnh về các dự án đã quy hoạch cho bảo tồn, cho phát triển du lịch sinh thái, cho bảo vệ cảnh quan, cho cơ sở bảo tồn cây thuốc,... nhằm mời gọi đầu tư.

đ) Tăng cường giám sát cộng đồng.

e) Thu thập, phát huy các kinh nghiệm cổ truyền và tri thức bản địa về quản lý và bảo vệ đa dạng sinh học; xây dựng mô hình quản lý rừng cộng đồng, quản lý bảo vệ và chia sẻ lợi ích từ rừng, từ tài nguyên đa dạng sinh học.

2. Giải pháp về vốn thực hiện quy hoạch

a) Lồng ghép các hoạt động bảo tồn đa dạng sinh học vào các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, quy hoạch ngành. Mở rộng các hình thức bảo tồn, vừa bảo tồn vừa phát triển kinh tế, khuyến khích cộng đồng tham gia.

b) Sử dụng cơ chế chi trả dịch vụ môi trường (PES).

c) Vận dụng chính sách hỗ trợ thủ tục, hạn mức tín dụng, áp dụng các ưu đãi thuế, giảm hoặc cho nợ tiền thuê đất cho các nhà đầu tư tổng hợp có liên quan đến hoạt động bảo tồn.

d) Kêu gọi nguồn vốn từ các doanh nghiệp, các tổ chức, các hội và cá nhân, kể cả nước ngoài thực hiện các dự án liên quan về đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh.

3. Giải pháp về đào tạo nguồn nhân lực

a) Đẩy mạnh và ưu tiên đào tạo chuyên môn.

b) Đảm bảo đủ số lượng cán bộ công chức, viên chức gồm công chức trong biên chế và nhân viên hợp đồng từ nay đến năm 2030 phục vụ mục tiêu bảo tồn, phát triển bền vững các cơ sở bảo tồn và thành lập khu bảo tồn.

c) Khai thác nguồn lực tri thức từ các trường đại học trong tỉnh Đồng Nai, phối hợp với các viện nghiên cứu, trường đại học trong cả nước thông qua triển khai các dự án trong Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học.

d) Tăng cường công tác của các hội, quần chúng bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.

4. Giải pháp về khoa học công nghệ

a) Nâng cấp và phục hồi cấu trúc các quần thể tự nhiên bị suy thoái.

b) Những quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong tương lai của tỉnh Đồng Nai cần gắn liền với bảo tồn tính nguyên trạng (cấu trúc, diện tích, chất

lượng) của hành lang thực vật ven sông, kênh rạch, các khu đất ngập nước, không gian mặt nước.

c) Điều tra, đánh giá thực trạng và đưa ra các giải pháp hiệu quả nhằm ngăn chặn sự xâm hại của các sinh vật ngoại lai xâm hại; tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng và xâm nhập mặn đến các hệ sinh thái tự nhiên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

d) Trong quy hoạch thiết kế cảnh quan cần kết hợp với nội dung bảo tồn đa dạng sinh học, thông qua việc ưu tiên chọn trồng những loài cây nằm trong danh sách cần được bảo tồn của Việt Nam và cây bản địa.

đ) Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng cơ sở quản lý dữ liệu đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh. Tăng cường kết nối dữ liệu khí tượng, môi trường, y tế với dữ liệu về đa dạng sinh học.

e) Nghiên cứu xây dựng mô hình đồng quản lý, các mô hình kinh tế hộ gia đình, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật và nhân rộng các mô hình phát triển sản xuất, phát triển giống cây trồng và vật nuôi có năng suất cao cho cộng đồng sinh sống hợp pháp trong khu bảo tồn và vùng đệm của khu bảo tồn.

g) Phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, hỗ trợ nhân dân trồng rừng phủ xanh đất trống, đồi trọc và bảo vệ rừng, phát triển các ngành công nghiệp sản xuất vật liệu thay thế gỗ.

h) Nghiên cứu đẩy mạnh phát triển du lịch sinh thái gắn với bảo vệ môi trường, giữ gìn tài nguyên thiên nhiên với quyền lợi kinh tế của người dân trên địa bàn.

5. Giải pháp về cơ chế, chính sách

a) Hoàn thiện, bổ sung, điều chỉnh, sửa đổi một số văn bản, chính sách sử dụng bền vững và bảo vệ tài nguyên đa dạng sinh học cho phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai.

b) Xây dựng cơ chế, chính sách chia sẻ lợi ích nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vào công tác bảo vệ phát triển các hệ thống tự nhiên, phát triển du lịch sinh thái và đóng góp vào việc bảo tồn đa dạng sinh học.

c) Xây dựng cơ sở pháp lý cho việc bảo vệ hành lang thực vật dọc theo sông và kênh rạch.

d) Xây dựng kế hoạch ứng phó với sự lây lan của sinh vật ngoại lai xâm hại, nhất là các là virus, bacteria, nấm, côn trùng lạ mới xâm nhập gây bệnh trên người và vật nuôi, cây trồng.

Đ) Xây dựng bộ quy chế, hương ước và lấy ý kiến đồng thuận của cộng đồng sống hợp pháp trong khu bảo tồn để quản lý, khai thác bền vững nguồn tài nguyên đa dạng sinh học trong khu bảo tồn và vùng đệm.

6. Giải pháp về hợp tác liên tỉnh và quốc tế

a) Tăng cường liên kết, phối hợp với các tỉnh trên lưu vực sông Đồng Nai để quy hoạch quản lý tổng thể lưu vực hệ thống sông Đồng Nai trong đó bao gồm hành lang sông Đồng Nai.

b) Phối hợp với Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quản lý, phát triển, khai thác cảnh quan rừng ngập mặn cửa sông Đồng Nai; phối hợp với tỉnh Lâm Đồng thống nhất xây dựng hành lang đa dạng sinh học Cát Tiên - Cát Lộc.

c) Phối hợp với Thành phố Hồ Chí Minh trong khai thác phát triển hệ thống du lịch trên sông Đồng Nai từ Cần Giuộc đến đập Trị An để liên kết với Vườn Quốc gia Cát Tiên và Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai (cảnh quan và hạ tầng du lịch chuyên nghiệp).

d) Chú trọng và đẩy mạnh sự thu hút tài trợ quốc tế như: Quỹ Môi trường Toàn cầu, Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên Thế giới, Quỹ Quốc tế về Bảo vệ thiên nhiên, các dự án bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học khác. Đẩy mạnh chương trình cải tạo đất nhiễm dioxin, trong đó có việc phủ lại thảm thực vật trên các vùng đất nhiễm dioxin.

d) Tham gia các hội thảo, hội nghị trao đổi kinh nghiệm hợp tác với các khu bảo tồn thiên nhiên các nước trong khu vực ASEAN phục vụ cho công tác bảo tồn và phát triển bền vững.

7. Giải pháp sinh kế bền vững cho người dân sinh sống ở vùng đệm Khu bảo tồn

a) Chủ động học hỏi và trao đổi kinh nghiệm nâng cao kiến thức về các phương thức sản xuất. Thay đổi các tập quán sản xuất lạc hậu theo hướng đa dạng hóa sản phẩm và ngành nghề.

b) Sử dụng đúng mục đích và hiệu quả nguồn vốn vay từ chính sách hỗ trợ vốn dành cho vùng đệm để phát triển kinh tế.

c) Thực hiện nghiêm túc về chính sách kế hoạch hóa gia đình; chính sách về xóa mù chữ và đưa trẻ em trong độ tuổi đi học đến trường.

d) Phát triển các ngành nghề phụ; tăng cường tham gia các lớp tập huấn kỹ thuật như về trồng trọt, chăn nuôi; tham gia vào các tổ giao khoán bảo vệ rừng.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa thực hiện và giám sát thực hiện quy hoạch, báo cáo UBND tỉnh, chịu trách nhiệm chủ trì các dự án thành phần được phân công trong quy hoạch.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan trong việc triển khai các dự án trong quy hoạch.

3. Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai, Khu Dự trữ sinh quyển Đồng Nai chịu trách nhiệm quản lý đa dạng sinh học trên địa bàn và chủ trì thực hiện các dự án được phân công trong quy hoạch.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống tin cơ sở tập trung tuyên truyền, phổ biến chính sách của Đảng và Nhà nước về bảo tồn đa dạng sinh học nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng, góp phần vào việc bảo vệ, sử dụng, quản lý an toàn đa dạng sinh học.

5. Các huyện, thị trấn, phường, xã có diện tích nằm trong các dự án quy hoạch rà soát điều chỉnh quy hoạch cấp địa phương, hỗ trợ các đơn vị thực hiện quy hoạch.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng CNN;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Chánh

Phụ lục I

**DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN THỰC HIỆN
TRONG QUY HOẠCH BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH HỌC TỈNH ĐỒNG NAI
ĐẾN NĂM 2020, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

(Kèm theo Quyết định số 609 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2018 của
UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Tên chương trình, dự án	Thời gian thực hiện		Đơn vị thực hiện
		Dự án đề xuất mới	Dự án đã đề xuất hoặc đang thực hiện	
I	Các chương trình, dự án thực hiện hàng năm và quan trắc định kỳ			
1	Truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường và bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Đồng Nai	2018 - 2030		Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Kiểm kê, cập nhật tài nguyên đa dạng sinh học, xây dựng mạng lưới quan trắc đa dạng sinh học tỉnh Đồng Nai	2018 - 2019 2023 - 2024 2029 - 2030		Sở Tài nguyên và Môi trường
II	Các chương trình, dự án ưu tiên đến năm 2020			
1	Lập dự án đầu tư xây dựng và phát triển Vườn thực vật Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai		2016 - 2018	Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai
2	Xây dựng trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật tại Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai		2018 - 2021	Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai
3	Nghiên cứu đầu tư, xây dựng và phát triển vùng đệm Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai		2017 - 2019	Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai
4	Kiểm soát và ngăn ngừa sự xâm lấn cây Mai Dương tại vùng bán ngập Hồ Trị An thuộc Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai		2016 - 2019	Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai
5	Điều tra danh lục và hiện trạng một số loài quan trọng, có giá trị bảo tồn		2017 - 2018	Khu dự trữ sinh

TT	Tên chương trình, dự án	Thời gian thực hiện		Đơn vị thực hiện
		Dự án đề xuất mới	Dự án đã đề xuất hoặc đang thực hiện	
	và giá trị kinh tế tại Khu Dự trữ sinh quyển Đồng Nai			quyển Đồng Nai
6	Bảo tồn các hệ sinh thái nước đặc hữu tại Khu Dự trữ sinh quyển Đồng Nai		2017 - 2020	Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai
7	Nghiên cứu đánh giá diễn thế phục hồi hệ sinh thái rừng và đề xuất giải pháp bảo tồn tại Khu Dự trữ sinh quyển Đồng Nai		2016 - 2018	Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai
8	Lồng ghép quản lý tài nguyên thiên nhiên và các mục tiêu về bảo tồn đa dạng sinh học vào quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quản lý các khu dự trữ sinh quyển ở Việt Nam	2018 - 2023		Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai
9	Nghiên cứu bảo tồn nguồn gen cây thuốc đặc hữu, quý, hiếm của vùng Đông Nam Bộ tại Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai	2018-2020		Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai
10	Xây dựng khu Safari tỉnh Đồng Nai	2018 - 2020		Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai
11	Điều tra khảo sát và xây dựng Khu bảo tồn Loài và Sinh cảnh núi Chứa Chan	2018 - 2019		Sở Tài nguyên và Môi trường
12	Điều tra, xây dựng cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học tỉnh Đồng Nai để quan trắc diễn biến đa dạng sinh học dưới tác động của biến đổi khí hậu ở tỉnh Đồng Nai	2018 - 2020		Sở Tài nguyên và Môi trường
13	Tập huấn, nâng cao năng lực quản lý về bảo tồn đa dạng sinh học cho cán bộ quản lý cấp tỉnh Đồng Nai	2020		Sở Tài nguyên và Môi trường
III	Các chương trình, dự án giai đoạn 2020 - 2030			
1	Đề án kiểm soát và ngăn ngừa sự xâm lấn cây Mai Dương (Mimosa pigra) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	2021 - 2025		Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Điều tra, khảo sát và xây dựng thành lập Khu bảo vệ cảnh quan Tân Phú	2025 - 2026		Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	Tên chương trình, dự án	Thời gian thực hiện		Đơn vị thực hiện
		Dự án đề xuất mới	Dự án đã đề xuất hoặc đang thực hiện	
3	Bảo tồn, phát triển nguồn gen cây Trinh nữ hoàng cung (<i>Crinum latifolium</i>) xã Long Phước, huyện Long Thành		2000 - 2030	Doanh nghiệp
4	Xây dựng Vườn Quốc gia bảo tồn và phát triển cây thuốc Đông Nam Bộ	2020 - 2022		Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai
5	Xây dựng mô hình đồng quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản hồ Trị An	2028 - 2030		Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Chánh

Phụ lục II
KINH PHÍ THỰC HIỆN QUY HOẠCH BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH HỌC (ĐDSH) TỈNH ĐỒNG NAI
ĐẾN NĂM 2020, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030
(Kèm theo Quyết định số 609 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2018 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Tên chương trình, dự án	Thời gian thực hiện		Kinh phí (tỷ đồng)	Nguồn vốn		Ghi chú
		DA đề xuất mới	DA đã đề xuất hoặc đang thực hiện				
I	Các chương trình, dự án thực hiện hàng năm và quan trắc định kỳ			32			
1	Truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường và bảo tồn ĐDSH tỉnh Đồng Nai	2018 - 2030		26	Sự nghiệp môi trường	Lồng ghép trong chương trình truyền thông về bảo vệ môi trường	
2	Kiểm kê, cập nhật tài nguyên ĐDSH, xây dựng mạng lưới quan trắc ĐDSH tỉnh Đồng Nai	2018 - 2019 2023 - 2024 2029 - 2030		06	Sự nghiệp môi trường		
II	Các chương trình, dự án ưu tiên đến năm 2020			398,15			
1	Lập dự án đầu tư xây dựng và phát triển Vườn thực vật Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai		2016 - 2018	1,6	Sự nghiệp môi trường	Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày	Đã duyệt

TT	Tên chương trình, dự án	Thời gian thực hiện		Kinh phí (tỷ đồng)	Nguồn vốn		
		Dự đề xuất mới	Dự đề xuất hoặc đang thực hiện				
2	Xây dựng trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật tại Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai		2018 - 2021	06	Đầu tư xây dựng	16/8/2012 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Xây dựng và Phát triển Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai 2012 - 2020”	Đang trình
3	Nghiên cứu đầu tư, xây dựng và phát triển vùng đệm Khu bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai		2017 - 2019	1,8	Sự nghiệp lâm nghiệp		Đã duyệt
4	Kiểm soát và ngăn ngừa sự xâm lấn cây Mai Dương tại vùng bán ngập Hồ Trị An thuộc Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai		2016 - 2019	02	Sự nghiệp môi trường	Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 25/02/2016 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án Khu Dự trữ sinh quyển Đồng Nai 2015 - 2020	Đã duyệt
5	Điều tra danh lục và hiện trạng một số loài quan trọng, có giá trị bảo tồn và giá trị kinh tế tại Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai		2017 - 2018	01	Sự nghiệp môi trường		
6	Bảo tồn các hệ sinh thái nước đặc hữu tại Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai		2017 - 2020	2,15	Sự nghiệp môi trường	BỘ KHCHN chủ trì	
7	Nghiên cứu đánh giá diễn thế phục hồi hệ sinh thái rừng và đề xuất giải pháp bảo tồn tại Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai		2016 - 2018	06	Sự nghiệp khoa học công nghệ		
8	Lồng ghép quản lý tài nguyên thiên nhiên và các mục tiêu về bảo tồn đa dạng sinh học vào quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quản lý các khu dự trữ sinh quyển ở Việt Nam	2018 - 2023		33	Quỹ môi trường toàn cầu GEF (UNDP)	Kinh phí quốc tế	

TT	Tên chương trình, dự án	Thời gian thực hiện		Kinh phí (tỷ đồng)	Nguồn vốn		
		DA đề xuất mới	DA đã đề xuất hoặc đang thực hiện				
9	Nghiên cứu bảo tồn nguồn gen cây thuốc đặc hữu, quý, hiếm của vùng Đông Nam Bộ tại Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai	2018 - 2020		8,4	Sự nghiệp khoa học công nghệ		Bộ KHCN chủ trì
10	Xây dựng Khu Safari tỉnh Đồng Nai	2018 - 2020		300	Xã hội hóa		
11	Điều tra khảo sát và xây dựng Khu bảo tồn Loài và Sinh cảnh núi Chứa Chan	2018 - 2019		04	Sự nghiệp môi trường		
12	Điều tra, xây dựng cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học tỉnh Đồng Nai để quan trắc diễn biến đa dạng sinh học dưới tác động của biến đổi khí hậu ở tỉnh Đồng Nai.	2018 - 2020		30	Sự nghiệp môi trường		
13	Tập huấn, nâng cao năng lực quản lý về bảo tồn đa dạng sinh học cho cán bộ quản lý cấp tỉnh Đồng Nai	2020		02	Sự nghiệp môi trường	Lồng ghép trong chương trình truyền thông về bảo vệ môi trường	
III	Các chương trình, dự án giai đoạn 2020 - 2030			48			
1	Đề án kiểm soát và ngăn ngừa sự xâm lấn cây Mai Dương (Mimosa pigra) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	2021 - 2025		25	Sự nghiệp môi trường		
2	Điều tra, khảo sát và xây dựng thành lập Khu bảo vệ cảnh quan Tân Phú	2025 - 2026		6	Sự nghiệp môi trường		
3	Bảo tồn, phát triển nguồn gen cây Trinh nữ hoàng cung (Crinum latifolium) xã Long Phước, huyện Long Thành.	2000 - 2030		5	Xã hội hóa		

TT	Tên chương trình, dự án	Thời gian thực hiện		Kinh phí (tỷ đồng)	Nguồn vốn
		Dự án đề xuất mới	Dự án đã đề xuất hoặc đang thực hiện		
4	Xây dựng Vườn Quốc gia bảo tồn và phát triển cây thuốc Đông Nam Bộ	2020 - 2022		6	Sự nghiệp kinh tế
5	Xây dựng mô hình đồng quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản hồ Trị An	2028 - 2030		6	Sự nghiệp kinh tế
Tổng cộng				478,15	

TT	Tên chương trình, dự án ưu tiên	Tổng kinh phí (tỷ đồng)	Phân kỳ đầu tư (tỷ đồng)												Nguồn vốn (tỷ đồng)							
			2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030	SNMT	SNDTXD	SNKT	SNLN	XHH	Vốn Trung ương	Vốn quốc tế
I	Các chương trình, dự án thực hiện hàng năm và quan trắc định kỳ																					
1	Truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường và bảo tồn DDSH tỉnh Đồng Nai	26	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	26						

TT	Tên chương trình, dự án ưu tiên	Tổng kinh phí (tỷ đồng)	Phân kỳ đầu tư (tỷ đồng)										Nguồn vốn (tỷ đồng)								
			2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030	SNMT	SNĐTXD	SNKT	SNLN	XHH	Vốn Trung ương
2	Kiểm kê, cập nhật tài nguyên ĐDSH, xây dựng mạng lưới quan trắc ĐDSH tỉnh Đồng Nai	6	1	1							1	1			6						
II	Các chương trình, dự án ưu tiên đến năm 2020																				
1	Lập dự án đầu tư xây dựng và phát triển Vườn thực vật Khu Bảo tồn Thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai (KBT TN - VH Đồng Nai)	1,6	1,6												1,6						
2	Xây dựng trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật tại KBT TN - VH Đồng Nai	6	1,5	1,5	1,5											6					
3	Nghiên cứu đầu tư, xây dựng và phát triển vùng đệm KBT TN - VH Đồng Nai	2	1	1															2		

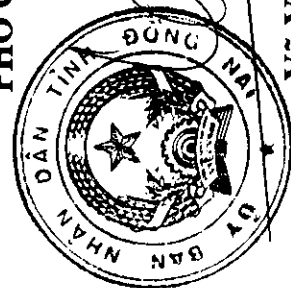
TT	Tên chương trình, dự án ưu tiên	Tổng kinh phí (tỷ đồng)	Phân kỳ đầu tư (tỷ đồng)														Nguồn vốn (tỷ đồng)					
			2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030	SNMT	SNĐTXD	SNKT	SNLN	XHH	Vốn Trung ương	Vốn quốc tế
4	Kiểm soát và ngăn ngừa sự xâm lấn cây Mai Dương tại vùng bán ngập Hồ Trị An thuộc KBT TN - VH Đồng Nai	2	1	1												2						
5	Điều tra danh lục và hiện trạng một số loài quan trọng, có giá trị bảo tồn và giá trị kinh tế tại Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai	1	1													1						
6	Bảo tồn các hệ sinh thải nước đặc hữu tại Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai	2,15	0,7	0,7	0,75											2,15						
7	Nghiên cứu đánh giá diện thể phục hồi hệ sinh thái rừng và đề xuất giải pháp bảo tồn tại Khu dự trữ sinh quyển Đồng Nai	6	2	2	2																6	
8	Lồng ghép quản lý tài nguyên thiên nhiên và các mục tiêu về bảo	33	5,5	5,5	5,5	5,5	5,5	5,5														33

TT	Tên chương trình, dự án ưu tiên	Tổng kinh phí (tỷ đồng)	Phân kỳ đầu tư (tỷ đồng)												Nguồn vốn (tỷ đồng)						
			2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030	SNMT	SNĐTXD	SNKT	SNLN	XHH	Vốn Trung ương
9	Nghiên cứu bảo tồn nguồn gen cây thuốc đặc hữu, quý, hiếm của vùng Đông Nam Bộ tại KBT TN - VH Đồng Nai	8,4	2	3	3,4															8,4	
10	Xây dựng khu Safari tỉnh Đồng Nai	300	100	100	100															300	
11	Điều tra khảo sát và xây dựng Khu bảo tồn Loài và Sinh cảnh núi Chứa Chan	4	2	2																	
12	Điều tra, xây dựng cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học tỉnh Đồng Nai để quan trắc diễn biến đa dạng sinh học dưới tác động của biến đổi khí hậu ở tỉnh Đồng Nai	30	10	10	10																

TT	Tên chương trình, dự án ưu tiên	Tổng kinh phí (tỷ đồng)	Phân kỳ đầu tư (tỷ đồng)										Nguồn vốn (tỷ đồng)									
			2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030	SNMT	SNBTXD	SNKT	SNLN	XHH	Vốn Trung ương	Vốn quốc tế
13	Tập huấn, nâng cao năng lực quản lý về bảo tồn đa dạng sinh học cho cán bộ quản lý cấp tỉnh Đồng Nai	2			2																	
III	Các chương trình, dự án giai đoạn 2020 - 2030																					
1	Đề án kiểm soát và ngăn ngừa sự xâm lấn cây Mai Dương (Mimosa pigra) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	25				5	5	5	5	5						25						
2	Điều tra, khảo sát và xây dựng thành lập Khu bảo vệ cảnh quan Tân Phú	6									3	3				6						
3	Bảo tồn, phát triển nguồn gen cây Trinh nữ hoàng cung (Crinum latifolium) xã Long Phước, huyện Long Thành.	5																		5		

TT	Tên chương trình, dự án ưu tiên	Tổng kinh phí (tỷ đồng)	Phân kỳ đầu tư (tỷ đồng)												Nguồn vốn (tỷ đồng)								
			2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030	SNMT	SNĐTXD	SNKT	SNLN	XHH	Vốn Trung ương	Vốn quốc tế	
4	Xây dựng Vườn Quốc gia bảo tồn và phát triển cây thuốc Đông Nam Bộ	6		2	2	2											6						
5	Xây dựng mô hình đồng quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản Hồ Trị An	6												2	2	2	6						
TỔNG CỘNG			131,3	129,7	129,15	16	14,5	13,5	8	10	5	2	4	5	5		105,75	6	12	2	305	14,4	33

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Chánh